

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Phân loại thực vật A (Plant Taxonomy - A)

- Mã số học phần : SP168
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học.
- Khoa: Sư phạm

### 3. Điều kiện tiên quyết: Sinh học đại cương (SP001 hoặc tương đương)

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Trình bày được các thuật ngữ khoa học dùng trong phân loại; các phương pháp cơ bản để phân loại các ngành thực vật từ thực vật bậc thấp đến thực vật bậc cao; các nguyên tắc và tiêu chuẩn trong phân loại học, danh pháp thực vật trong Hệ thống sinh.
- 4.1.2. Trình bày được lịch sử phát triển của khoa học phân loại; sự tiến hóa và sự đa dạng của giới thực vật.
- 4.1.3. Giải thích được mối liên hệ và tầm quan trọng của môn Phân loại học Thực vật đối với các ngành học và môn học khác.
- 4.1.4. Vận dụng được kiến thức phân loại vào thực tiễn để xác định công dụng của một số loài thực vật trong công nghiệp chế biến thực phẩm, y học, dược học, mỹ phẩm, trồng trọt và các lĩnh vực công nghệ khác.
- 4.1.5. Định hướng sử dụng, khai thác và bảo tồn tài nguyên thực vật có hiệu quả.

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Biết cách thu mẫu, làm tiêu bản thực vật, bảo quản các mẫu thực vật và làm các bài báo cáo về nghiên cứu đa dạng hệ thực vật.
- 4.2.2. Có khả năng tự phân tích, mô tả, vẽ hình các cơ quan dinh dưỡng, cơ quan sinh sản của thực vật làm cơ sở cho việc phân loại.
- 4.2.3. Nhận diện, tra cứu và phân loại được các taxon thực vật trong tự nhiên.

#### 4.3. Thái độ:

Có tinh thần thái độ nghiêm túc trong học tập; có ý thức phấn đấu để nâng cao năng lực chuyên môn; có ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thực vật.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Thực vật có vai trò rất quan trọng trong đời sống nhân loại, mỗi loài có đặc điểm hình thái, cấu tạo cơ thể và giá trị sử dụng khác nhau. Vì vậy, để khai thác, sử

dụng và bảo tồn chúng có hiệu quả, trước hết cần phải phân biệt sự khác nhau giữa các loài. Để làm được công việc này, cần phải nắm được các qui tắc, các phương pháp dùng trong phân loại và cấu tạo của cơ thể thực vật. Trên cơ sở đó, tiến hành phân loại chúng thành các nhóm hay các đơn vị phân loại. Vì giới thực vật phát triển từ đơn giản đến phức tạp nên môn học còn phải xác định quan hệ họ hàng và xây dựng các hệ thống phát sinh tự nhiên của chúng.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1.</b>	<b>Đại cương về phân loại học thực vật</b>	2	4.1.1-4.1.4
	1.1. Một số khái niệm và thuật ngữ dùng trong phân loại học thực vật		
	1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của phân loại học thực vật		
	1.3. Lịch sử phát triển của khoa học phân loại thực vật		
	1.4. Các phương pháp chính dùng trong phân loại thực vật		
	1.5. Các qui tắc phân loại và danh pháp thực vật		
	1.6. Sự phân loại sinh giới và các nhóm thực vật chính		
	1.7. Câu hỏi ôn tập chương 1		
<b>Chương 2.</b>	<b>Giới Sinh vật chưa có nhân thật (Monera) – Ngành Vi khuẩn lam (Cyanobacteria)</b>	2	4.1.1-4.1.4
	2.1. Đặc tính sinh học		
	2.2. Phân loại Vi khuẩn lam		
	2.3. Tính kinh tế của Vi khuẩn lam		
	2.4. Môi quan hệ của Vi khuẩn lam với các nhóm sinh vật khác		
	2.5. Câu hỏi ôn tập chương 2		
<b>Chương 3.</b>	<b>Giới Nấm (Fungi) và Địa y (Lichenes)</b>	2	4.1.1, 4.1.3, 4.1.4
	3.1. Đại cương về nấm		
	3.2. Ngành Nấm nhày		
	3.3. Ngành Nấm thực		
	3.4. Địa y		
	3.5. Câu hỏi ôn tập chương 3		
<b>Chương 4.</b>	<b>Phân giới thực vật bậc thấp (Nhóm Tảo – Algae)</b>	6	4.1.1-4.1.4
	4.1. Đại cương về Tảo		
	4.2. Nhóm tảo có màu vàng, vàng nâu và nâu		
	4.3. Nhóm tảo có màu đỏ		
	4.4. Nhóm tảo có màu lục		
	4.5. Giá trị kinh tế của rong biển		
	4.6. Câu hỏi ôn tập chương 3		
<b>Chương 5.</b>	<b>Phân giới thực vật bậc cao</b>	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3
	5.1. Đặc điểm chung		



5.2.	Ngành Rêu		4.1.1
5.3.	Ngành Dương xỉ trần (Rhyniophyta)		4.1.1
5.4.	Ngành Lá thông (Psilotophyta)		4.1.1
5.5.	Ngành Thông đất (Lycopodiophyta)		4.1.1
5.6.	Ngành Cỏ tháp bút (Equisetophyta)		4.1.1
5.7.	Ngành Dương xỉ (Polypodiophyta)	1	4.1.1, 4.1.4
5.8.	Ngành Hạt trần (Gymnospermae) hay ngành Thông (Pinophyta)	1	4.1.1, 4.1.4
5.9.	Ngành Hạt kín (Angiospermae) hay ngành Ngọc lan (Magnoliophyta)		4.1.1, 4.1.4, 4.1.5; 4.2.1,
5.9.1.	Lớp Hai lá mầm (Dicotyledonae) hay Lớp Ngọc lan (Magnoliopsida)		4.2.2, 4.2.3;
	* Phân lớp Ngọc lan (Magnoliidae)	1	
	* Phân lớp Hoàng Liên (Mao lương - Ranunculidae)	0.5	
	* Phân lớp Cẩm chướng (Caryophyllidae)	1	
	* Phân lớp Sau sau (Hamamelididae)	0.5	
	* Phân lớp Sô (Dilleniidae)	1	
	* Phân lớp Hoa hồng (Rosidae)	2	
	* Phân lớp Hoa môi (Lamiidae)	2	
	* Phân lớp Cúc (Asteridae)	2	
5.9.2.	Lớp Một lá mầm (Monocotyledonae) hay Lớp Hành (Liliopsida)		
	* Phân lớp Huệ tây (Liliidae)	1	
	* Phân lớp Trạch tả (Alismidae)	0.5	
	* Phân lớp Cau (Arecidae)	0.5	
5.10	Vấn đề về khai thác và bảo tồn tài nguyên thực vật ở Việt Nam	0.5	4.3
5.11.	Câu hỏi ôn tập chương 5 Báo cáo seminar	1.5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.4, 4.1.5

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng.
- Thảo luận nhóm, chia nhóm làm báo cáo seminar/bài tập nhóm theo từng chủ đề.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trong giờ lý thuyết: Tích cực tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra quan điểm, nêu ra vấn đề và đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề. Hoàn thành các bài báo cáo được giao.

Ở nhà: Nghiên cứu tài liệu lý thuyết về phân loại thực vật. Tra cứu tên Việt Nam và tên khoa học các mẫu thu thập được khi thực hiện các bài báo cáo.

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài báo cáo được giao.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham dự ít nhất 80% số tiết lý thuyết. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài.	10%	4.3
2	Điểm làm và báo cáo seminar hoặc bài tập nhóm	Tham gia thu mẫu, làm mẫu, phân loại mẫu và viết báo cáo.	20%	4.2
3	Kiểm tra giữa kì	Bài tập tự luận hoặc trắc nghiệm (30 phút)	20%	4.1
4	Điểm thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm (60 phút)	50%	4.1

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bài giảng phân loại thực vật A tập 1: Thực vật bậc thấp / Đặng Minh Quân.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2014.- 132 tr.	MON.065524
[2] Bài giảng phân loại thực vật A tập 2: Thực vật bậc cao / Đặng Minh Quân.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2014.- 173 tr.	MON.065516
[3] Phân loại học thực vật : Giáo trình dùng cho các trường Đại học Sư phạm / Hoàng Thị Sản. - Hà Nội : Giáo Dục, 2012	MOL.079512 MOL.079513 MOL.079514 MON.049341 MON.053281 MON.064792
[4] Tảo học / Đặng Thị Sy.- Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.- v, 185 tr.: minh họa; 30 cm - Sách photo.- 589.3/ S600.	
[5] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 1 - Từ khuyết thực vật, loa tử, hoa cánh rời đến họ đậu/ Phạm Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 1999. -581.9597 / H450/Q.1	MOL.015269; MOL.076787; MOL.077868; KH.002930; MT.001772; NN.007386
[6] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 2 - Quyển 2 - Từ Aleagnaceae ... Apiaceae ... Daphniphyllaceae ... Fabaceae ... Apocynaceae ... đến Serophulariaceae/ Phạm	MOL.015267; MON.038872; NN.007394;





Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 2000. -581.9597 / KH.002928;  
H450/Q.2 SP.017739

[7] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 3  
- Từ Smilicaceae ... Cyperaceae ... Poaceae ... đến  
Orchidaceae/ Phạm Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh:  
Trẻ, 2000. -581.9597 / H450/Q.3 KH.002926;  
NN.007395

### 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1: Giới thiệu</b>	2	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung Chương I (Trang 1 – 28). + Tài liệu [3]: nội dung từ mục 1 đến mục 5 (Trang 13 – 22).
2	<b>Chương 2: Vi khuẩn lam (Cyanobacteria)</b>	2	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung Chương II (Trang 29 – 46).
3	<b>Chương 3: Giới Nấm (Fungi)</b>	2	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung Chương III (Trang 47 – 68). + Tài liệu [3]: nội dung từ trang 23 đến trang 47 và trang 70 đến trang 73.
4,5,6	<b>Chương 4: Phân giới thực vật bậc thấp (Nhóm Tảo – Algae)</b>	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung Chương IV (Trang 69 – 131). + Tài liệu [3]: nội dung mục A. Tảo (Trang 49 – 69). + Tài liệu [4]: Chương 1 – 3 (Trang 1 – 172).
7-15	<b>Chương 5: Phân giới thực vật bậc cao</b>	18	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: Chương 5 (Trang 1 - 172) + Tài liệu [5, 6, 7] để tra cứu tên cây - Phân công từng thành viên trong nhóm làm và chuẩn bị báo cáo seminar. - Chuẩn bị các câu hỏi ôn tập kết thúc học phần.

  
TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA  
  
Nguyễn Văn Nở

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Võ Thị Thanh Phương**